

Số: 4978/KH-SYT

Hưng Yên, ngày 29 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

60 ngày xây dựng, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y- Dược tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 6/7/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Thực hiện Công văn số 4484/SYT-VP ngày 9/7/2026 của Sở Y tế về việc cập nhật dữ liệu theo Quyết định 3373/QĐ-BYT phục vụ triển khai Đề án 06, chuyển đổi số ngành Y tế lên Trung tâm điều hành ngành Y tế;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch 60 ngày xây dựng, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược tỉnh Hưng Yên với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức, tập trung trong 60 ngày nhằm rà soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Quyết định số 3373/QĐ-BYT ngày 29/8/2023 của Bộ Y tế và cơ sở dữ liệu ngành Y tế.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của Bộ Y tế và các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Góp phần thực hiện chủ trương chuyển đổi số ngành Y tế, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, giảm thời gian tra cứu hồ sơ.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ cán bộ chủ trì, đầu mối chịu trách nhiệm, cán bộ phối hợp, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra việc rà soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược tỉnh Hưng Yên.

- Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ cơ sở dữ liệu hành nghề Y – Dược.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn toàn tỉnh

- Rà soát, xác minh và cập nhật thông tin cơ bản trên Hệ thống Quản lý Quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: Danh sách người hành nghề; thông tin hành chính, mã số vị trí toàn cầu (GLN), thời gian làm việc, cơ sở vật chất, danh sách khoa phòng,... của cơ sở khám chữa bệnh; cập nhật thông tin cơ sở kinh doanh dược.

- Tổ chức kiểm tra điều kiện duy trì hoạt động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 49, Điều 52 Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

2. Số hóa Chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề Y - Dược và Giấy phép hoạt động các cơ sở khám, chữa bệnh và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược

Thực hiện scan toàn bộ số Chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề Y; Chứng chỉ hành nghề Dược và số Giấy phép hoạt động các cơ sở khám chữa bệnh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, GPP/GDP chia thành 02 giai đoạn, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 01: Sau ngày 01/7/2025 (sau khi hợp nhất tỉnh Hưng Yên và Thái Bình cũ)

- Giai đoạn 02: Từ ngày 01/01/2013 đến ngày 01/7/2025 (tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình cũ)

2. Nhập dữ liệu, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược

2.1. Cơ sở dữ liệu về người hành nghề y, dược

- Thông tin cá nhân: Họ tên, ngày sinh, CCCD/CMND, địa chỉ, số điện thoại.

- Thông tin chuyên môn: Số Chứng chỉ hành nghề y/Giấy phép hành nghề y (CCHN/GPHN), số Chứng chỉ hành nghề dược; phạm vi hoạt động chuyên môn, chức danh, quá trình hành nghề, lịch sử cập nhật kiến thức y khoa liên tục (CME), lịch sử cập nhật kiến thức chuyên môn về dược.

- Trạng thái pháp lý: Đang hoạt động, bị thu hồi chứng chỉ, đang trong thời gian đình chỉ.

2.2. Cơ sở dữ liệu về các cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở kinh doanh dược

- Thông tin chung: Tên cơ sở, địa chỉ, số điện thoại, người đại diện pháp luật, người chịu trách nhiệm chuyên môn.

- Thông tin pháp lý: Giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, GPP/GDP; phạm vi hoạt động chuyên môn, thời hạn hiệu lực.

- Nhân sự: Danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở

2.3. Nhập liệu

- Nhập dữ liệu hành nghề Y – Dược với số trường dữ liệu có số ký tự $n \leq 15$
- Nhập dữ liệu hành nghề Y – Dược với số trường dữ liệu có số ký tự $15 < n \leq 50$
- Nhập dữ liệu hành nghề Y – Dược với số trường dữ liệu có số ký tự $n > 50$

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý hành nghề Y – Dược.

- Tham mưu Giám đốc Sở thành lập Tổ rà soát, thu thập, làm sạch, nhập liệu và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược và kiểm tra điều kiện duy trì hoạt động các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Phối hợp cán bộ đầu mối chuyển đổi số của cơ quan Sở Y tế, VNPT Hưng Yên để khởi tạo biểu mẫu, chuẩn đầu ra của cơ sở dữ liệu, tài khoản phần mềm để nhập dữ liệu và trích chuyển dữ liệu hành nghề Y – Dược về kho dữ liệu của Ngành Y tế.

- Phối hợp các phòng chuyên môn, cơ sở khám, chữa bệnh để xây dựng, nhập liệu, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y-Dược trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc cập nhật thông tin và xác thực thông tin của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn quản lý theo lộ trình tại kế hoạch 1642/KH-BYT của Bộ Y tế bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở không đảm bảo điều kiện hoạt động theo Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Văn phòng Sở

- Cử cán bộ đầu mối chuyển đổi số cung cấp tài khoản phần mềm để nhập dữ liệu và trích chuyển dữ liệu hành nghề Y – Dược về kho dữ liệu của Ngành Y tế.

- Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật công nghệ thông tin và giám sát việc thực hiện nhập liệu theo Quyết định số 3373/QĐ-BYT của Bộ Y tế.

3. Phòng Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược

- Cử cán bộ thực hiện việc bàn giao cơ sở dữ liệu giai đoạn trước ngày 1/7/2025 theo từng lĩnh vực y, dược; theo từng địa bàn và chịu trách nhiệm về tính chính xác về dữ liệu được bàn giao.

- Đảm bảo tiến độ bàn giao cơ sở dữ liệu cho cán bộ chủ trì, đầu mối chịu trách nhiệm về làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu của Phòng Quản lý hành nghề Y – Dược theo từng lĩnh vực Y, Dược.

4. Đề nghị UBND các xã, phường

Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội cử cán bộ phối hợp phòng Quản lý hành nghề Y – Dược, Sở Y tế thực hiện rà soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y dược trên địa bàn bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

5. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở kinh doanh được trên địa bàn tỉnh

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và xác thực của thông tin được nhập lên Hệ thống từ tài khoản của cơ sở.

- Cung cấp thông tin và các tài liệu minh chứng cho cán bộ của Phòng quản lý hành nghề Y-Dược, Sở Y tế và Phòng Văn hóa – Xã hội trên địa bàn thực hiện việc rà soát, cập nhật và xác minh thông tin của cơ sở theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch 60 ngày xây dựng, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hành nghề Y – Dược tỉnh Hưng Yên, yêu cầu các phòng thuộc Sở, các cơ sở khám, chữa bệnh và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các PGĐ Sở;
- UBND xã, phường;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các cơ sở khám, chữa bệnh trong tỉnh;
- Các cơ sở kinh doanh dược;
- Lưu: VT, QLHN.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh